

Hồ sơ gia đình quyết định chế độ ốm đau, thai sản

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 03 Tháng 11 2015 21:43 - Lần cập nhật cuối Thứ năm, 13 Tháng 10 2016 19:32

Phòng TCKT

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03.01.2014 của BHXH Việt Nam về việc ban hành qui định về hồ sơ và qui trình gia đình quyết định hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, có hiệu lực từ ngày 01.04.2014, ta đi điều 8 điều 9 nêu rõ:

I. Hồ sơ gia đình quyết định chế độ ốm đau:

1. Hồ sơ gia đình quyết định hưởng chế độ nghỉ việc người lao động ốm đau do tai nạn rủi ro hoặc mắc các bệnh thông thường không thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày và nghỉ việc chăm con ốm, gồm:

1.1. Sơ bảo hiểm xã hội.

1.2. Một trong các giấy tờ sau:

a) Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) trong trường hợp người lao động hoặc con của người lao động đi u trị nội trú;

b) Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội trong trường hợp người lao động hoặc con của người lao động đi u trị ngoại trú (mẫu số C65-HD) hoặc giấy tờ khám chữa bệnh (bản chính hoặc bản sao), sơ khám chữa bệnh của con (bản chính hoặc bản sao) thông tin về họ tên của người mẹ hoặc người cha; tên, tuổi của con, sơ ngày con nghỉ chăm sóc con;

c) Bản kê khai của Việt định chứng minh (bản chính hoặc bản sao) của giấy khám, chữa bệnh do cơ sở y tế ngoài cấp địa phương gửi về trường hợp khám, chữa bệnh ngoài.

Trình bày hợp đồng lao động có từ hai con trở lên cùng ô m đầu mà trong đó có thời gian các con ô m đầu không trùng nhau thì ghi ý từ nêu từ đi m này là của các con b m.

1.3. Ghi ý xác nhận về nghề việc để chăm sóc con ô m (mẫu số 05B-HSB) của người s dng lao động n i người lao động nghề việc trước đó (cha hoặc mẹ) đã hoàn thành thời gian theo quy định đối với trình độ hợp đồng trước đó (cha hoặc mẹ không cùng làm cho một người s dng lao động) đã hoàn thành thời gian theo quy định.

1.4. Quy định (bên chính hoặc bên sao) của cấp có thẩm quyền cấp đi công tác, làm việc, học tập ở nước ngoài đối với trình độ hợp đồng b m phụ thuộc việc trong thời gian đi học cấp đi học tập, làm việc, công tác ở nước ngoài.

2. Hồ sơ gia đình quyên t chức ô m đầu đối với người lao động m c bnh cần chờ a tr dài ngày, gồm:

2.1. Sơ bộ o hi m xã hội.

2.2. Ghi ý ra viện (bên chính hoặc bên sao) thể hiện đi u tr bnh thu c danh m c bnh cần chờ a tr dài ngày và thời gian nghề việc để đi u tr bnh. Đối với trình độ hợp đồng có thời gian không đi u tr n i trú là phi u h i ch n (bên sao) hoặc biên b n h i ch n (bên sao) hoặc bnh án (bên sao) của bnh viện hoặc ghi ý chng nh n nghề việc hoàn thành b o hi m xã hội (mẫu số C65-HD), s khám chờ a bnh (bên chính hoặc bên sao) do cấp s y t có thẩm quyền cấp theo quy định thể hiện đi u tr bnh thu c danh m c bnh cần chờ a tr dài ngày và thời gian phụ thuộc việc để đi u tr .

Trình bày khám chờ a bnh ở nước ngoài thì thay bằng bản dịch tiếng Việt được chng th c (bên chính hoặc bên sao) của ghi ý khám, chờ a bnh do cấp s y t nước ngoài cấp thể hiện đi u tr bnh thu c danh m c bnh cần chờ a tr dài ngày. Nếu b m đầu phụ thuộc việc trong thời gian đi học cấp đi học tập, làm việc ở nước ngoài thì có thêm quy định (bên chính hoặc bên sao) của cấp có thẩm quyền cấp đi học tập, làm việc ở nước ngoài.

3. Ngoài quy đ nh t i Kho n 1, Kho n 2 Đi u này có thêm Danh sách thanh toán ch đ m đau, thai s n, d ng s c ph c h i s c kh e do ng i s d ng lao đ ng l p (m u s C70a-HD).

II. Hồ sơ gi i quy t h ng ch đ thai s n:

1. Hồ sơ gi i quy t h ng ch đ thai s n đ i v i lao đ ng n đi khám thai, lao đ ng n b s y thai, n o, hút thai, thai ch t l u và ng i lao đ ng th c hi n các bi n pháp tránh thai g m:

1.1. S b o hi m xã h i.

1.2. Gi y ra vi n (b n chính ho c b n sao) ho c gi y ch ng nh n ngh vi c h ng b o hi m xã h i (m u s C65-HD) ho c gi y khám thai (b n chính ho c b n sao), s khám thai (b n chính ho c b n sao).

2. Hồ sơ gi i quy t h ng ch đ thai s n đ i v i lao đ ng n đang đóng b o hi m xã h i sinh con, g m:

2.1. S b o hi m xã h i.

2.2. Gi y ch ng sinh (b n sao) ho c Gi y khai sinh (b n sao) c a con. N u sau khi sinh, con ch t thì có thêm Gi y báo t (b n sao) ho c Gi y ch ng t (b n sao) c a con. Đ i v i tr ng h p con ch t ngay sau khi sinh mà không đ c c p các gi y t này thì thay b ng b nh án (b n sao) ho c gi y ra vi n c a ng i m (b n chính ho c b n sao).

3. Hồ sơ gi i quy t h ng ch đ thai s n đ i v i ng i lao đ ng đang đóng b o hi m xã h i nh n nuôi con nuôi, g m:

3.1. S b o hi m xã h i.

3.2. Gi y ch ng nh n nuôi con nuôi c a c p có th m quy n (b n sao).

4. Hồ sơ gi i quy t h ng ch đ thai s n đ i v i tr ng h p sau khi sinh con ng i m ch t, ng i cha ho c ng i tr c ti p nuôi d ng con, g m:

4.1. Tr ng h p c cha và m đ u tham gia b o hi m xã h i đ đi u ki n h ng tr c p thai s n, h s g m:

a) S b o hi m xã h i c a m (đ gi i quy t tr c p m t l n khi sinh con và tr c p cho th i gian ng i m h ng khi còn s ng);

b) S b o hi m xã h i c a ng i cha (đ gi i quy t tr c p cho th i gian h ng c a ng i cha sau khi ng i m ch t);

c) Gi y ch ng sinh (b n sao) ho c gi y khai sinh (b n sao) c a con;

d) Gi y ch ng t c a ng i m (b n sao).

4.2. Tr ng h p ch có ng i m tham gia b o hi m xã h i đ đi u ki n h ng tr c p thai s n, h s g m:

a) S b o hi m xã h i c a ng i m ;

b) Gi y ch ng sinh (b n sao) ho c gi y khai sinh (b n sao) c a con;

Hồ sơ gia đình quyết định chế độ ốm đau, thai sản

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 03 Tháng 11 2015 21:43 - Lần cập nhật cuối Thứ năm, 13 Tháng 10 2016 19:32

c) Giấy chứng từ của người mẹ (bản sao);

d) Đơn của người cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng con (mẫu số 11A-HSB).

4.3. Trường hợp cha có người cha tham gia bảo hiểm xã hội đã đi u kiển hàng trình cấp thai sản, hồ sơ gồm:

a) Sổ bảo hiểm xã hội của người cha;

b) Giấy chứng sinh (bản sao) hoặc giấy khai sinh (bản sao) của con;

c) Giấy chứng từ của người mẹ (bản sao).

5. Hồ sơ gia đình quyết định hàng chế độ thai sản đối với người lao động thôi việc trước khi đi m sinh con hoặc nhn nuôi con nuôi, gồm:

5.1. Hồ sơ nh quy định tại các Khoản 2, 3 và các Điều m 4.1, 4.2 Khoản 4 của Điều u này.

5.2. Đơn của người lao động n sinh con hoặc đơn của người lao động nhn nuôi con nuôi (mẫu số 11B-HSB).

6. Ngoài hồ sơ đối với các Khoản 1, 2, 3, 4 Điều u này có thêm danh sách thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe do người sđng lao động lập (mẫu số C70a-HD).